

Số: /KH-UBND

Nghĩa Đàn, ngày tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị
về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và
chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Nghĩa Đàn**

Thực hiện Thực hiện Kế hoạch số 348/KH-UBND ngày 14/5/2025 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 328-KH/TU, ngày 24/04/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

UBND xã Nghĩa Đàn ban hành Kế hoạch triển khai tổ chức thực hiện với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo sự thống nhất cao về nhận thức, chuyển biến mạnh mẽ trong hành động của các ban, ngành, cơ quan, đơn vị về đột phá khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số gắn với sự phát triển của địa phương và quốc gia trong kỷ nguyên mới.

- Cụ thể hóa các quan điểm, chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp của Trung ương, của tỉnh thành các mục tiêu, quy hoạch, chiến lược, đề án cụ thể từ đó tạo bước chuyển mạnh mẽ về hạ tầng số, nhân lực số, hệ sinh thái khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo: xây dựng, hoàn thiện và phát triển chính quyền số, thúc đẩy kinh tế số, xã hội số...phù hợp với thực tiễn tại địa phương, đơn vị.

- Người đứng đầu phải trực tiếp phụ trách, chỉ đạo; cán bộ, công chức, viên chức phải gương mẫu thực hiện; tạo sự đồng thuận và quyết tâm cao trong thực hiện.

2. Yêu cầu

- Tổ chức triển khai các nội dung phù hợp với từng đối tượng, thành phần, nhằm giúp cán bộ, đảng viên và Nhân dân nắm vững, hiểu rõ những nội dung cơ bản của Nghị quyết 57-NQ/TW, Nghị quyết 71/NQ-CP và Kế hoạch hành động 328-KH/TU.

- Cụ thể hóa nhiệm vụ, giải pháp, xây dựng lộ trình phù hợp, rõ việc, rõ cơ quan chủ trì thực hiện, là cơ sở để hàng năm bố trí, huy động và phân bổ nguồn lực thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án quan trọng nhằm đạt được các mục tiêu, nhiệm vụ.

- Trên cơ sở Kế hoạch này, các phòng, ngành, khối, xóm chủ động xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số hiện đại, minh bạch, hiệu quả, đưa hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành lên môi trường số, dựa trên dữ liệu; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát huy tiềm lực sáng tạo của mọi tầng lớp xã hội, tiềm năng, lợi thế, nguồn lực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đưa Nghĩa Đàn phát triển nhanh và bền vững, dịch vụ phát triển đa dạng, có bước đột phá, tạo nền tảng, động lực tăng trưởng kinh tế của xã.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Tầm nhìn đến năm 2030

- Tiềm lực, trình độ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đạt mức tiên tiến ở nhiều lĩnh vực quan trọng; năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp đạt mức cao hơn so với bình quân chung của tỉnh.

- Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp đạt trên 90%; tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%; tỷ lệ khai thác, sử dụng lai thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công đạt trên 90%; tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử của các cơ quan hành chính đạt 100%; tỷ lệ nhiệm vụ được theo dõi, quản lý, giám sát của các cơ quan hành chính thực hiện trên môi trường điện tử đạt 100%; tỷ lệ các cơ quan nhà nước thực hiện chỉ đạo, điều hành thực hiện trên môi trường điện tử đạt 100% (trừ các nội dung mật).

- Giao dịch không dùng tiền mặt đạt trên 80%. Tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới, sáng tạo đạt trên 30% trong tổng số doanh nghiệp.

- Bố trí ít nhất 3% tổng chi ngân sách hàng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và tăng dần theo yêu cầu phát triển.

- Kết nối hạ tầng công nghệ số tiên tiến, hiện đại, dung lượng lớn; từng bước ứng dụng có hiệu quả một số công nghệ chiến lược, công nghệ số như: Trí tuệ nhân tạo, Internet vạn vật (IoT), dữ liệu lớn, điện toán đám mây, thông tin di động 5G, 6G, thông tin vệ tinh và một số công nghệ mới nổi... Triển khai phủ sóng 5G tại các cộng đồng dân cư.

- Quản lý nhà nước từ cấp xã đến cấp xóm trên môi trường số, kết nối và vận hành thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị. Hoàn thành kết nối, đồng bộ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu các ngành, cơ sở dữ liệu địa phương, đơn vị. Đảm bảo an toàn, an ninh không gian mạng, an ninh dữ liệu và bảo vệ dữ liệu.

b) Tầm nhìn đến năm 2045

Triển khai ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phát triển vững chắc góp phần đưa xã Nghĩa Đàn có nền kinh tế đa dạng, phát triển đạt mức cao; chỉ số đổi mới sáng tạo được cải thiện, nâng lên mức khá. Thu hút tổ chức, doanh nghiệp mạnh về công nghệ số đầu tư nghiên cứu, sản xuất tại xã.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Triển khai tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW thông qua các loại hình truyền thông đa phương tiện; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền phù hợp từng nhóm đối tượng người dân, doanh nghiệp, chính quyền các cấp; định kỳ đánh giá kết quả công tác tuyên truyền; đổi mới sáng tạo; Các nội dung về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Thực hiện, xây dựng ban hành các nội dung phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong chương trình, kế hoạch công tác hàng năm; đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ dựa trên kết quả thực hiện và bộ tiêu chí đánh giá được cấp có thẩm quyền ban hành; định kỳ đo lường, công bố công khai kết quả.

- Triển khai thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về quy định trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan Nhà nước trực tiếp phụ trách, lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của cơ quan, tổ chức theo hướng dẫn của tỉnh; Triển khai thực hiện nền tảng số, công cụ số để thực hiện đo lường trực tuyến mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số. Định kỳ đánh giá, công bố mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan, người đứng đầu và cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan của xã; kết quả thực hiện chuyển đổi số là tiêu chí đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, đánh giá thi đua, khen thưởng hàng năm.

- Triển khai thực hiện quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung để phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW và Nghị quyết số 03/NQ-CP.

- Tham gia các nền tảng đào tạo trực tuyến mở đại trà; Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số.

- Triển khai chương trình, phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong Nhân dân, cán bộ, công chức.

- Tiếp tục phát động phong trào thi đua toàn xã để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của doanh nhân, doanh nghiệp và Nhân dân nhằm nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc trong mọi cơ quan, tổ chức. Kịp thời biểu dương, tôn vinh, khen thưởng, khích lệ, động viên bằng nhiều hình thức đa dạng cho các nhà khoa học, nhà sáng chế, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; trân trọng từng phát minh, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác, hiệu quả công việc dù nhỏ nhất.

- Duy trì, nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ Chuyển đổi số cộng đồng, phát huy hiệu quả kênh truyền thông qua nền tảng Trang thông tin điện tử, mạng xã hội zalo, facebook... trong việc tuyên truyền, hướng dẫn người dân hưởng ứng tham gia chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, sử dụng các dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ số khác theo nhu cầu.

2. Chủ động, phối hợp hoàn thiện thể chế tạo lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Chủ động nghiên cứu và tham góp ý kiến đối với các văn bản, chính sách khi được Sở, ngành xin ý kiến góp ý sửa đổi Luật Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và các luật có liên quan; đề xuất, sửa đổi các quy định của pháp luật tạo điều kiện tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp tham gia đầu tư triển khai xây dựng hạ tầng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số... góp phần hoàn thiện thể chế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Triển khai các chính sách quy định của Quốc hội, HĐND về cải cách cơ chế tài chính, giao quyền tự chủ trong sử dụng kinh phí, khoán chi theo kết quả, sản phẩm trong thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ; đơn giản hóa quy trình, hồ sơ quản lý sử dụng và thanh quyết toán kinh phí đối với hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và chuyển đổi số; triển khai chính sách bảo hộ sở hữu trí tuệ gắn với cơ chế chia sẻ lợi ích từ kết quả nghiên cứu. Tập trung thu hút đầu tư ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vào các lĩnh vực khoa học và công nghệ của xã.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ của xã phù hợp quy định của Trung ương và tỉnh, có tính đến đặc thù để đảm bảo thống nhất, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

3. Tăng cường đầu tư, phát triển hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Triển khai các nền tảng số dùng chung, kết nối với các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực đảm bảo hoạt động thống nhất, liên thông trên môi trường số.

- Triển khai chính sách về hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ trên địa bàn xã.

- Phối hợp phát triển hạ tầng viễn thông, Internet đáp ứng yêu cầu dự phòng, kết nối, an toàn, bền vững, hệ thống truyền dẫn dữ liệu qua vệ tinh, mạng cáp quang băng thông rộng tốc độ cao, mạng thông tin di động 5G, 6G và các thế hệ tiếp theo phủ sóng toàn xã.

- Phát triển hạ tầng tiện ích số và công nghệ số như dịch vụ cho chuyển đổi số, trọng tâm là các nền tảng số dùng chung cho nhiều lĩnh vực kinh tế - xã hội, phục vụ các hoạt động thiết yếu của xã hội trên môi trường số.

- Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng, hoàn thành các cơ sở dữ liệu của xã để phát triển kinh tế - xã hội; kết nối, khai thác, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan của xã với tỉnh, các ngành, lĩnh vực và các địa phương; phối hợp triển khai các sáng kiến mở dữ liệu để người dân, doanh nghiệp khai thác, tạo giá trị mới, đổi mới sáng tạo.

- Số hóa, tạo lập cơ sở dữ liệu về hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực hộ tịch, nuôi con nuôi tại xã.

4. Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng cường phương thức giáo dục nhằm trang bị cho học sinh những kiến thức khoa học gắn liền với những ứng dụng của chúng trong thực tiễn (giáo dục STEM); Thu hút học sinh, sinh viên giỏi tham gia các chương trình đào tạo tài năng tạo nguồn nhân lực chất lượng; Đổi mới chương trình đào tạo, đa dạng hóa phương thức tổ chức đào tạo; xây dựng nền tảng giáo dục, đào tạo trực tuyến theo tiêu chuẩn quốc tế, kết hợp ứng dụng các công nghệ tiên tiến như trí tuệ nhân tạo, không gian ảo.

- Triển khai chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, trong đó tập trung cho các lĩnh vực khoa học và công nghệ.

- Cử cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại xã, thành viên các Tổ chuyển đổi số cộng đồng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên giảng dạy tại các trường Tiểu học, THCS trên địa bàn xã về kỹ năng số, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo vào giảng dạy.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị

- Xây dựng, triển khai Chương trình, Kế hoạch phát triển Chính quyền số với các mục tiêu được lượng hóa cụ thể; giao trách nhiệm người đứng đầu các đơn vị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo; xây dựng bộ đánh giá; định kỳ đo lường, công bố công khai kết quả; đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ dựa trên kết quả phát triển Chính quyền số.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ để xây dựng các cơ sở dữ liệu về quản lý nhà nước nhằm trợ giúp các cơ quan quản lý nhà nước trong việc ra quyết định hành chính kịp thời, chính xác, đúng quy định.

- Phối hợp với các ban Đảng, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, trung tâm phục vụ hành chính công để đảm bảo liên thông, đồng bộ trong hoạt động chuyển đổi số của cả hệ thống chính trị.

- Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; cung cấp dịch vụ số mới được cá nhân hóa, dựa trên dữ liệu cho người dân và doanh nghiệp; cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính.

- Phát triển và làm chủ công nghệ các nền tảng số trong nước đảm bảo an toàn, tiện ích và phổ cập các dịch vụ số thiết yếu cho người dân.

- Xây dựng kế hoạch để mỗi người dân có danh tính số, phương tiện số, kỹ năng số và tài khoản số, hình thành công dân số. Triển khai các nhiệm vụ phục vụ chuyển đổi số, đảm bảo kết nối với Đề án 06.

- Triển khai giải pháp hỗ trợ, bảo vệ người dân trên không gian mạng ở mức cơ bản, tạo lập niềm tin số.

- Xây dựng văn hóa số cộng đồng, đồng thời giữ gìn bản sắc dân tộc, thuần phong mỹ tục, phát huy bản sắc Văn hóa dân tộc, văn minh trên môi trường số; góp ý xây dựng bộ quy tắc ứng xử trên không gian mạng.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa để phát triển công nghiệp văn hoá. Xây dựng và phát triển các sản phẩm văn hóa số chất lượng cao;

khuyến khích, thu hút đông đảo cộng đồng tham gia sáng tạo, sản xuất các sản phẩm văn hóa số tích cực, lành mạnh và hướng thiện trên môi trường số. Thúc đẩy xây dựng các cơ sở dữ liệu về văn hoá, các di sản văn hóa số để bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hóa của xã. Huy động, khuyến khích và xây dựng cơ chế đãi ngộ, động viên đội ngũ tri thức, thanh niên là lực lượng tiên phong xây dựng văn hóa số trên địa bàn.

- Triển khai các biện pháp quyết liệt, xử lý kịp thời các hiện tượng văn hóa số không lành mạnh, ảnh hưởng tới giá trị chung của xã hội, giảm thiểu các tác động tiêu cực mà công nghệ số mang lại tới môi trường, xã hội và người dân, đặc biệt là trẻ em, thanh thiếu niên và các đối tượng dễ bị tổn thương trên không gian mạng.

- Xây dựng nền tảng số nhằm giám sát và thu thập dữ liệu lĩnh vực tài nguyên, môi trường; hệ thống thông tin địa lý; hệ thống giao thông thông minh.

- Phát triển các ứng dụng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ phân tích, cảnh báo thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường, hỗ trợ phân tích, cảnh báo về nguy cơ quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội.

- Tăng cường phối hợp, giám sát trên không gian mạng để kịp thời phát hiện, cảnh báo sớm các nguy cơ mất an toàn, an ninh mạng cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

- Phát hiện, đấu tranh ngăn chặn sớm hoạt động tấn công mạng, gián điệp mạng, âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động trên mạng và tội phạm mạng.

- Đảm bảo an toàn thông tin mạng: Đẩy mạnh triển khai các hoạt động đảm bảo an toàn thông tin theo mô hình “4 lớp”, đặc biệt nâng cao năng lực của lớp giám sát, bảo vệ chuyên nghiệp. Hoàn thành phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

6. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp, phát triển kinh tế

- Phát triển kinh tế số trong lĩnh vực Thương mại điện tử: sản phẩm OCOP của xã được bán trên sàn thương mại điện tử, và sử dụng mã Qrcode truy xuất nguồn gốc qua hệ thống truy xuất nguồn gốc nông lâm thủy sản check.net.vn; chuyển đổi mô hình hoạt động của các cửa hàng bán lẻ, cửa hàng tạp hoá và chợ truyền thống; đẩy mạnh công tác quản lý thuế, tiếp tục cung cấp các dịch vụ thuế điện tử hỗ trợ việc kê khai, nộp thuế theo phương thức điện tử, triển khai các giải pháp về hóa đơn điện tử đối với hoạt động thương mại điện tử, livestream bán hàng trên các nền tảng công nghệ số; Triển khai các giải pháp thúc đẩy thanh toán số không dùng tiền mặt; triển khai triệt để giải pháp hoá đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền đối với dịch vụ ăn uống, chống thất thu thuế, thất thu ngân sách; ưu tiên phát triển và thúc đẩy sử dụng nền tảng chuyển đổi số lĩnh vực bán buôn, bán lẻ...

- Thực hiện đẩy mạnh chuyển đổi số trong các lĩnh vực trọng điểm như: công nghiệp, thương mại, tài chính, giáo dục, y tế, giao thông, xây dựng, ...

IV. NỘI DUNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN CỤ THỂ

(Các nội dung phân công cụ thể tại Phụ lục kèm theo)

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước; nguồn tài trợ, viện trợ, huy động từ xã hội, cộng đồng và các nguồn hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở nội dung Kế hoạch của UBND xã, các phòng, ngành, đoàn thể theo chức năng, nhiệm vụ rà soát các chương trình, kế hoạch hành động, văn bản có liên quan đến phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 57- NQ/TW.

2. Các ban, ngành đoàn thể xã tập trung chỉ đạo thực hiện nội dung nhiệm vụ, giải pháp cụ thể; bảo đảm an ninh, trật tự và tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

3. Phòng Văn hoá – Xã hội chủ trì, phối hợp với các ngành đoàn thể xã theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, kịp thời báo cáo và kiến nghị UBND xã các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Kế hoạch; thực hiện việc báo cáo theo quy định.

4. Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với các các ngành đoàn thể bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch hàng năm.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn xã Nghĩa Đàn; UBND xã đề nghị các phòng, ngành, đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã (qua phòng Văn hóa - Xã hội) trước ngày 10/6 và ngày 20/11 hàng năm để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, các Sở, ngành cấp tỉnh theo quy định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Sở KH-CN tỉnh Nghệ An (b/c);
- TT ĐU - TT HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, đơn vị cấp xã;
- Các khối, xóm trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.

Nguyễn Đình An

PHỤ LỤC
NỘI DUNG THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 57-NQ/TW NGÀY 22/12/2024 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ “ĐỘT PHÁ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO & CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA” TRÊN ĐỊA BÀN XÃ
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng 7 năm 2025 của UBND xã Nghĩa Đàn)

STT		Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Phòng thực hiện chính	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
I		Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số					
1	1	Triển khai tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 03/NQ-CP thông qua các loại hình truyền thông đa phương tiện; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền phù hợp từng nhóm đối tượng người dân, doanh nghiệp, chính quyền các cấp; định kỳ đánh giá kết quả công tác tuyên truyền về đổi mới sáng tạo; Các nội dung của xã về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	UBND xã	Phòng VH-XH	Các ban, ngành, đoàn thể	Thường xuyên	
2	2	Thực hiện, xây dựng ban hành các nội dung phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong chương trình, kế hoạch công tác hàng năm; đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ dựa trên kết quả thực hiện và bộ tiêu chí đánh giá được cấp có thẩm	UBND xã	Phòng VH-XH VP HĐND-UBND	Các ban ngành đoàn thể, CV xã	Sau khi Quyết định của Thủ tướng Chính phủ được ban hành và hướng dẫn	

STT		Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Phòng thực hiện chính	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
		quyền ban hành; định kỳ đo lường, công bố công khai kết quả.				của tỉnh.	
3	3	Phối hợp triển khai thực hiện Đề án đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, người đứng đầu và cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước của huyện theo hướng dẫn của tỉnh.	UBND xã	Phòng VH-XH	Các ban ngành đoàn thể, CV xã	Sau khi Đề án của Bộ Nội vụ được phê duyệt và hướng dẫn của tỉnh	
4	4	Triển khai thực hiện quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung để phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW và Nghị quyết số 03/NQ-CP.	UBND xã	Các ban ngành đoàn thể, CV xã; các khối, xóm	Phòng VH-XH	Kế hoạch công tác hằng năm	
5	5	Tiếp tục phát động phong trào thi đua toàn xã để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của doanh nhân, doanh nghiệp và Nhân dân nhằm nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc trong mọi cơ quan, tổ chức	UBND xã	Phòng VH-XH VP HĐND-UBND	Các ban ngành đoàn thể; các khối, xóm	Năm 2025	

STT		Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Phòng thực hiện chính	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
6	6	Duy trì, nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ Chuyển đổi số cộng đồng, phát huy hiệu quả kênh truyền thông qua nền tảng Cổng/Trang thông tin điện tử, mạng xã hội zalo, facebook... trong việc tuyên truyền, hướng dẫn người dân hưởng ứng tham gia chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, sử dụng các dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ số khác theo nhu cầu.	UBND xã	Các khối, xóm	Phòng VH –XH; Các ban, ngành, đoàn thể, công chức xã	Thường xuyên	
II.		Chủ động, phối hợp hoàn thiện thể chế tạo lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số					
7	1	Tham mưu góp ý sửa đổi Luật Tổ chức chính quyền địa phương để đảm bảo thống nhất, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Triển khai thực hiện khi Luật có hiệu lực.	UBND xã	Phòng VH-XH VP HĐND-UBND	Các ban, ngành, đoàn thể	Triển khai theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền	
8	2	Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan nhà nước của xã phù hợp quy định của Trung ương và tỉnh, có tính đến đặc thù của xã để đảm bảo thống nhất, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	UBND xã	Phòng VH-XH VP HĐND-UBND	Các ban, ngành, đoàn thể		
III.		Tăng cường đầu tư, phát triển hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số					
9	1	Triển khai các nền tảng số dùng chung, kết nối với các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng	UBND xã	Phòng VH-XH	Các ban, ngành, đoàn thể	Năm 2025 và các năm tiếp	

STT		Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Phòng thực hiện chính	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
		chung của ngành, lĩnh vực đảm bảo hoạt động thống nhất, liên thông trên môi trường số.				theo	
10	2	Triển khai chính sách về hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ trên địa bàn xã.	UBND xã	Phòng Kinh tế; Phòng VH-XH	Các ban, ngành, đoàn thể	Thường xuyên	
11	3	Phối hợp phát triển hạ tầng viễn thông, Internet đáp ứng yêu cầu dự phòng, kết nối, an toàn, bền vững, hệ thống truyền dẫn dữ liệu qua vệ tinh, mạng cáp quang băng thông rộng tốc độ cao, mạng thông tin di động 5G, 6G và các thế hệ tiếp theo phủ sóng toàn xã.	UBND xã	Phòng Kinh tế;	Các ban, ngành, đoàn thể	Thường xuyên	
12	4	Phát triển hạ tầng tiện ích số và công nghệ số như dịch vụ cho chuyển đổi số, trọng tâm là các nền tảng số dùng chung cho nhiều lĩnh vực kinh tế - xã hội, phục vụ các hoạt động thiết yếu của xã hội trên môi trường số.	UBND xã	Phòng VH-XH	Các ban, ngành, đoàn thể	Khi tỉnh ban hành Kế hoạch	
13	5	Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng, hoàn thành các cơ sở dữ liệu của xã để phát triển kinh tế - xã hội; kết nối, khai thác, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan của xã với tỉnh, các ngành, lĩnh vực và các địa phương; phối hợp triển khai các sáng kiến mở dữ liệu để người dân, doanh nghiệp khai thác, tạo giá trị mới, đổi mới sáng tạo	UBND xã	Phòng VH-XH	Các ban, ngành, đoàn thể	Khi tỉnh ban hành Quyết định	
14	6	Số hóa, tạo lập cơ sở dữ liệu về hồ sơ, kết quả	UBND xã	VP HĐND-UBND	Các ban, ngành, đoàn thể	2025	

STT		Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Phòng thực hiện chính	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
		giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực hộ tịch, nuôi con nuôi tại xã.					
IV.		Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số					
15	1	Thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng cường phương thức giáo dục nhằm trang bị cho học sinh những kiến thức khoa học gắn liền với những ứng dụng của chúng trong thực tiễn (giáo dục STEM).	UBND xã	Phòng VH-XH VP HĐND-UBND	Các ban, ngành, đoàn thể	2025	
16	2	Triển khai chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, trong đó tập trung cho các lĩnh vực khoa học và công nghệ.	UBND xã	Phòng VH-XH	Các ban, ngành, đoàn thể	2025	
17	3	Cử cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại xã, thành viên các Tổ CDS cộng đồng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng.	UBND xã	Phòng VH-XH VP HĐND-UBND	Các ban, ngành, đoàn thể	Khi có Văn bản của cấp trên	
18	4	Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên giảng dạy tại các trường Tiểu học, THCS trên địa bàn xã về kỹ năng số, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo vào giảng dạy.	UBND xã	Các nhà trường	Các ban, ngành, đoàn thể	Thường xuyên	
V.		Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị					

STT		Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Phòng thực hiện chính	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
19	1	Xây dựng, triển khai Chương trình, Kế hoạch phát triển Chính quyền số với các mục tiêu được lượng hóa cụ thể; giao trách nhiệm người đứng đầu các đơn vị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo; xây dựng bộ đánh giá; định kỳ đo lường, công bố công khai kết quả; đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ dựa trên kết quả phát triển Chính quyền số.	UBND xã	VP HĐND - UBND	Các ban, ngành, đoàn thể	2025	
20	2	Phối hợp với các ban Đảng, UB MTTQ Việt Nam xã, trung tâm phục vụ hành chính công để đảm bảo liên thông, đồng bộ trong hoạt động chuyển đổi số của cả hệ thống chính trị	UBND xã	VP HĐND - UBND	Các ban, ngành, đoàn thể	2025	
21	3	Đẩy mạnh triển khai các hoạt động đảm bảo an toàn thông tin theo mô hình “4 lớp”, đặc biệt nâng cao năng lực của lớp giám sát, bảo vệ chuyên nghiệp. Hoàn thành phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp đc	UBND xã	Phòng VH-XH	Các ban, ngành, đoàn thể	2025	
VI.		Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp, phát triển kinh tế					
22	1	Phát triển kinh tế số trong lĩnh vực Thương mại	UBND xã	Phòng Kinh tế	Các ban ngành đoàn thể, CV xã	2025	

STT		Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Phòng thực hiện chính	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
TT	Chi tiết						
		điện tử: 100% sản phẩm OCOP của huyện được bán trên sàn thương mại điện tử, và sử dụng mã Qrcode truy xuất nguồn gốc qua hệ thống truy xuất nguồn gốc nông lâm thủy sản check.net.vn; chuyển đổi mô hình hoạt động của các cửa hàng bán lẻ, cửa hàng tạp hoá và chợ truyền thống; các làng nghề dựa trên công nghệ số và dữ liệu số..					
23	2	Triển khai các sáng kiến thúc đẩy thanh toán số không dùng tiền mặt như: tổ dân khối, xóm số ,chợ, siêu thị, trung tâm thương mại,... không dùng tiền mặt, từ đó nhân rộng, lan tỏa kinh nghiệm.	UBND xã	Phòng Kinh tế	Các ban, ngành, đoàn thể	2025	
24	3	Triển khai hiệu quả các kế hoạch phát triển hóa đơn điện tử trên địa bàn; triển khai phát hành hóa đơn điện tử theo từng lần bán hàng đối với hoạt động kinh doanh bán lẻ xăng dầu; Đẩy mạnh triển khai hóa đơn điện tử có mã xác thực của cơ quan Thuế đối với các hóa đơn được khởi tạo, từ máy tính tiền.	UBND xã	Phòng Kinh tế	Các ban, ngành, đoàn thể	Cả năm	
25	4	Phát triển kinh tế số trong lĩnh vực Văn hóa, Du lịch.	UBND xã	Phòng VH-XH	Các ban, ngành, đoàn thể, các khối, xóm	2025	